

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 21 - 10 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Thành Công;
- Bà Naw See Hồng Thuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Liêu Thế Thu T (tên gọi khác: N); sinh năm 1993 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, Phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi tạm trú và sinh sống: Tổ dân phố A, thị trấn D, huyện D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liêu Ngọc H và bà Đặng Thị T1; bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 20/6/2024 được tại ngoại. Có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q; sinh năm 1991 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Tôn Thị M; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thanh P và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 11/6/2024 tại ngã tư đường N giao với đường Q thuộc Tổ dân phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Công an huyện D phối hợp với Công an thị trấn D bắt quả tang Nguyễn Thị Thảo Q cất giấu trong người 02 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Quá trình làm việc Q khai nhận chất tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon là ma túy tổng hợp do Q mua của Liêu Thế Thu T (tên thường gọi là N) để sử dụng. Công an huyện D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Q chiếc điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0339267700; 02 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 miếng băng dính màu đen Q sử dụng để dán 02 gói ma túy lên vị trí đầu gói mặt trong của chiếc quần Q đang mặc trên người và niêm phong các vật chứng để xử lý.

Vào lúc 19 giờ 15 phút ngày 11/6/2024, Công an huyện D tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Liêu Thế Thu T tại căn nhà số B, đường T, Tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng phát hiện và thu giữ trong túi quần T đang mặc trên người 01 gói nylon trong suốt có nắp kéo kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; trong phòng ngủ của Liêu Thế Thu T 01 cân tiểu ly, 01 kéo kim loại, 01 bật lửa, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03 màu đen gắn sim số 0913346378. Công an huyện D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong các vật chứng nêu trên để xử lý.

Tại kết luận giám định số 754/KL-KTHS ngày 18/06/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận về vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Thảo Q như sau: *Mẫu tinh thể (M) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2096g, loại Methamphetamine.*

Tại kết luận giám định số 755/KL-KTHS ngày 18/06/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận về vật chứng thu giữ của Liêu Thế Thu T như sau: *Mẫu tinh thể (M) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8973g, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Liêu Thế Thu T đã mua ma túy về để bán kiếm lời. Vào trưa ngày 07/06/2024, Liêu Thế Thu T đến khu vực cầu S, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng tìm gặp một người tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và mua của T2 5.000.000 đồng ma túy tổng hợp đựng trong 01 gói nylon, sau đó T mang ma túy về nơi ở của mình tại số B đường T, tổ dân phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng cất giấu. Từ ngày 07/06/2024 đến ngày 11/6/2024 T nhiều lần sử dụng ma túy một mình để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/6/2024, Nguyễn Thị Thảo Q dùng chiếc điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0339267700 của mình nhắn tin đến số điện thoại 0913346378 của Liêu Thế Thu T hỏi mua ma túy đá. Sau khi T đồng ý bán ma túy, Q đến nơi ở của T số nhà B, đường T, Tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng mua của T 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng, sau đó Q mang về nhà sử dụng một mình hết số ma túy nói trên.

Do tiếp tục có nhu cầu sử dụng ma túy. Vào khoảng 12 giờ ngày 11/6/2024 Q gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, T đồng ý bán ma túy và nhờ Q mua cơm mang đến nơi ở của T để nhận ma túy. Khi Q đến nơi ở của T vào khoảng 15 giờ cùng ngày, T dùng cân tiểu ly, kéo, bật lửa phân chia ma túy cho vào 02 bịch nylon bán cho Q với giá 300.000 đồng. Sau khi đó Q dùng 02 miếng băng keo màu đen dán 02 gói ma túy vào mặt trong quần jean đang mặc ở vị trí hai đầu gối và đi về nhà, khi Q đi đến ngã tư thuộc Tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an huyện D bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 81/CTr-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Liêu Thế Thu T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Thị Thảo Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Liêu Thế Thu T thừa nhận vào ngày 11/6/2024, bị Thảo cáo đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Q, ngoài ra bị cáo T còn cất giấu 0,8973 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q thừa nhận vào ngày 11/6/2024, bị cáo Q đã

hai lần mua ma túy của bị cáo T, đã sử dụng hết số ma túy mua lần thứ nhất và đang cất giấu số ma túy mua lần thứ hai là 0,2096 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được đoàn tụ với gia đình và chăm sóc con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát huyện D, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Liêu Thế Thu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử lý như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Liêu Thế Thu T từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q từ 15 đến 18 tháng tù;

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị Thảo Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0339267700, của Liêu Thế Thu T số tiền 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03 màu đen gắn sim số 0913346378; tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 kéo kim loại, 01 bật lửa, 02 miếng băng keo màu đen cùng toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong đồ vật bị tạm giữ, phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 11 tháng 6 năm 2024; các Kết luận giám định số 754, 755 ngày 18/06/2024 của Phòng K Công an tỉnh L. Qua đó có cơ sở xác định: Vào ngày 11/6/2024 tại căn nhà số B, đường T, Tổ dân phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Liêu Thế Thu T đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q, trong đó bị cáo Q đã sử dụng hết số ma túy mua lần thứ nhất và đang cất giấu 0,2096 gam ma túy loại Methamphetamine mua lần thứ 2 với mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ tại khu vực Tổ dân phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Ngoài số ma túy đã 02 lần bán cho bị cáo Q, bị cáo T còn cất giấu 0,8973 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo Liêu Thế Thu T phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thảo Q phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Tình hình tội phạm về ma túy tại địa phương hiện nay có diễn biến phức tạp và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống bình thường một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, xét các bị cáo lần đầu phạm tội và đều là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật là phù hợp.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Liêu Thế Thu Tên “*Tuyết*” không có thông tin đầy đủ nên chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý là phù hợp. Đối với 01 cân tiểu ly, 01 kéo kim loại, 01 bật lửa, 02 miếng băng keo màu đen cùng toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 300.000 đồng bị cáo Liêu Thế Thu Tục từ việc bán ma túy; 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Liêu Thế Thu T tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Thị Thảo Qtội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Liêu Thế Thu T(bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 20/6/2024 được trừ vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T3) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2024.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu của Nguyễn Thị Thảo Qiếc điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0339267700; của Liêu Thế Thu Tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03 màu đen gắn sim số 0913346378 sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 kéo kim loại, 01 bật lửa, 02 miếng băng keo màu đen cùng toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng.

(Toàn bộ tiền và vật chứng nêu trên đã được Công an huyện Dgiao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/10/2024)

3. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Liêu Thế Thu Tị cáo Nguyễn Thị Thảo Qi cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Văn Sỹ**